

BÁO CÁO

Kết quả công tác Tòa án năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2021 (Kỳ họp thứ 5) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2021

I. Về công tác xét xử, giải quyết các loại vụ án

Năm 2021, cả nước nói chung và tỉnh Quảng Bình nói riêng tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19, nhưng đến thời điểm này Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình cũng đã cơ bản hoàn thành công tác xét xử, song song với việc triển khai quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các Công văn hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Y tế và của Ủy ban nhân dân tỉnh...

Từ ngày 01/11/2020 đến 31/10/2021, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đã giải quyết 2.606/3.289 vụ, việc đã thụ lý, đạt tỷ lệ 79,2%; so với cùng kỳ năm 2020, số án thụ lý giảm 160 vụ, việc. Số án còn lại hầu hết đều mới thụ lý và đang trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật. Chất lượng xét xử, giải quyết các loại án tiếp tục được nâng cao, tỷ lệ các bản án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán là 1,0%. Tỷ lệ này thấp hơn so với chỉ tiêu thi đua mà Tòa án nhân dân tối cao quy định (tỷ lệ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan không vượt quá 1,5%).

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức được 46 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp; Thẩm phán Tòa án nhân dân hai cấp đã công bố được 2.207 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án, trong đó Tòa án nhân dân tỉnh công bố 256 bản án, quyết định; Tòa án nhân dân cấp huyện công bố 1.951 bản án, quyết định.

Kết quả thụ lý, giải quyết các loại án cụ thể như sau:

1. Công tác giải quyết án hình sự

Tòa án nhân dân tỉnh và các Tòa án nhân dân cấp huyện đã thụ lý 802 vụ/1.448 bị cáo (sơ thẩm 610 vụ/1.072 bị cáo; phúc thẩm 192 vụ/376 bị cáo); đã giải quyết, xét xử 687 vụ/1.167 bị cáo (sơ thẩm 524 vụ/848 bị cáo; phúc thẩm 163

vụ/319 bị cáo); đạt tỷ lệ 85,7% về số vụ và 80,6% về số bị cáo. (so với cùng kỳ năm 2020, thụ lý giảm 12 vụ, tăng 27 bị cáo). Trong đó đã tổ chức được 17 phiên tòa xét xử lưu động. *(Có phụ lục Thống kê mẫu số 01A kèm theo).*

Trong năm 2021, Tòa án 2 cấp đã giải quyết, xét xử sơ thẩm 40 bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội, chiếm tỷ lệ 3,1% số bị cáo đã xét xử sơ thẩm (tăng 02 bị cáo so với cùng kỳ năm 2020); án tham nhũng đã thụ lý 05 vụ/08 bị cáo; đã xét xử 03 vụ/06 bị cáo (tăng 02 vụ/ 02 bị cáo so với cùng kỳ năm 2020); án giết người đã thụ lý 05 vụ/09 bị cáo, đã xét xử 04 vụ/06 bị cáo (giảm 05 vụ so với cùng kỳ năm 2020).

Một số loại tội phạm xảy ra nhiều như:

+ Tội trộm cắp tài sản thụ lý 165 vụ/229 bị cáo, chiếm tỷ lệ 24,12% so với tổng số án đã thụ lý sơ thẩm;

+ Các loại tội phạm về ma túy thụ lý 191 vụ/296 bị cáo, chiếm tỷ lệ 27,92% so với tổng số án thụ lý sơ thẩm;

+ Tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc thụ lý 59 vụ/315 bị cáo, chiếm tỷ lệ 8,63% so với tổng số án thụ lý sơ thẩm;

+ Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác 39 vụ/64 bị cáo, chiếm tỷ lệ 5,7% so với tổng số án đã thụ lý sơ thẩm;

Qua công tác xét xử các vụ án hình sự cho thấy, các nhóm tội xâm phạm sở hữu; các tội phạm về ma túy; xâm phạm trật tự công cộng vẫn chiếm tỷ lệ cao. Việc xét xử các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Việc cho các bị cáo hưởng án treo; cải tạo không giam giữ; áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ. Các Tòa án tiếp tục chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả. Các Tòa án không hạn chế thời gian dành cho tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết các ý kiến của mình, trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các phán quyết đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ. Công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung về cơ bản đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đúng quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

2. Công tác giải quyết các loại án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động

+ Án Dân sự: Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện đã thụ lý 848 vụ án, đã giải quyết, xét xử 525 vụ, đạt tỷ lệ 61,9%; (tăng 162 vụ so với cùng kỳ năm 2020).

+ Án Hôn nhân & gia đình: thụ lý 1.504 vụ, đã giải quyết, xét xử 1.310 vụ, đạt tỷ lệ 87,1%; (giảm 293 vụ so với cùng kỳ năm 2020).

+ Án Kinh doanh thương mại: thụ lý 97 vụ, đã giải quyết, xét xử 63 vụ, đạt tỷ lệ 64,9%; (giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2020).

+ Án lao động: thụ lý 05 vụ, đã giải quyết, xét xử 02 vụ, đạt tỷ lệ 40%; (giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2020).

Các vụ án còn lại chưa giải quyết do mới thụ lý, đang trong thời hạn nghiên cứu hồ sơ, chuẩn bị xét xử theo luật định (*Có phụ lục Thống kê mẫu số 01A, 01B kèm theo*).

Các vụ việc dân sự mà Tòa án phải thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm chiếm tỷ lệ cao là các tranh chấp về hợp đồng vay tài sản; tranh chấp về quyền sử dụng đất, tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho sử dụng nhờ, lấn chiếm và phần lớn trong các vụ án này đều có yêu cầu huỷ quyết định cá biệt. Các vụ án hôn nhân và gia đình mà Tòa án phải thụ lý, giải quyết đại đa số là do mâu thuẫn gia đình, trong đó bao gồm các vụ án có liên quan đến yếu tố nước ngoài. Các vụ án kinh doanh thương mại mà Tòa án phải thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm chủ yếu là tranh chấp trong lĩnh vực đầu tư tài chính, ngân hàng và mua bán hàng hóa. Các vụ án lao động mà Tòa án phải thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm chủ yếu là tranh chấp về xử lý kỷ luật, sa thải, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và liên quan đến việc làm, tiền lương.

Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự cho thấy, các Tòa án đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ việc; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ, việc; chấm dứt việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ việc, tạm đình chỉ giải quyết vụ việc không có căn cứ. Các Tòa án đã chủ động phối hợp với Viện kiểm sát và Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp rà soát các bản án dân sự chưa thi hành để xác định trách nhiệm giữa các cơ quan và xử lý các vấn đề thuộc trách nhiệm của Tòa án. Một số vụ án có tính chất phức tạp, đặc biệt là các vụ tranh chấp có liên quan đến quyền sử dụng đất, thừa kế tài sản là quyền sử dụng đất, nhà ở; những vụ án có số lượng đương sự nhiều, có yếu tố nước ngoài, đã được các Thẩm phán tập trung giải quyết nên không có án quá thời hạn quy định.

Công tác hòa giải tiếp tục được thực hiện có hiệu quả, qua đó đảm bảo việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, kịp thời. Một số đơn vị thực hiện tốt công tác hòa giải như: Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch,... Thông qua công tác hoà giải giúp cho việc giải quyết vụ án nhanh chóng, đồng thời góp phần củng cố mối đoàn kết trong nội bộ Nhân dân.

3. Công tác giải quyết án hành chính

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh đã thụ lý 33 vụ án hành chính, đã giải quyết, xét xử 19 vụ, đạt tỷ lệ 57,6%. (giảm 13 vụ so với cùng kỳ năm 2020). Các khiếu kiện hành chính chủ yếu liên quan tới các Quyết định hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai. *(Có phụ lục Thống kê mẫu số 01B kèm theo).*

Quá trình giải quyết, Tòa án hai cấp đã tích cực triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/2018/CT-CA ngày 05/12/2018 để nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án hành chính, không để án quá hạn luật định; việc tổ chức đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện được chú trọng nên nhiều vụ án sau khi đối thoại, các bên đã thống nhất cách thức giải quyết và người khởi kiện đã rút đơn khởi kiện. Bên cạnh đó, các Thẩm phán cũng đã quan tâm làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết nhằm đảm bảo giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

II. Một số công tác khác

1. Công tác thi hành án hình sự

Tòa án nhân dân hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 942 bị án đã có hiệu lực pháp luật. Trong đó:

+ Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định thi hành án 141 trường hợp, ủy thác 08 trường hợp.

+ Tòa án nhân dân cấp huyện đã ra quyết định thi hành án 801 trường hợp, ủy thác 80 trường hợp, trong đó có 16 trường hợp hoãn thi hành án.

- Lập hồ sơ và ra quyết định giảm án, tha tù trước thời hạn cho 1.329 phạm nhân đang chấp hành án đúng quy định. Lập hồ sơ và ra quyết định rút ngắn thời gian thử thách của án treo cho 76 trường hợp đang thi hành án treo đúng quy định.

Về cơ bản, việc ra các quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định; việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đều có căn cứ theo quy định của pháp luật. Tòa án thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và cơ quan Công an rà soát danh sách những người đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại để đôn đốc bắt thi hành án, đồng thời làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương. Công tác giảm án, tha tù trước thời hạn đã thực hiện đúng theo quy định.

2. Công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ

Năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã thành lập 02 đoàn kiểm tra công tác chuyên môn, nghiệp vụ đối với 08 đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện. Kết quả: kiểm tra 3.096 hồ sơ vụ án các loại và 798 hồ sơ thi hành án. Việc ban hành Thông báo kết luận kiểm tra bảo đảm kịp thời, khách quan. Cách thức kết luận kiểm tra được đổi mới, đã chỉ ra sai sót của từng vụ án gắn với trách nhiệm của từng Thẩm phán, Thư ký tiến hành tổ tụng. Thông qua công tác kiểm tra, đã kịp

thời phát hiện, xử lý và rút kinh nghiệm đối với những sai sót về công tác chuyên môn, cũng như công tác quản lý, điều hành của các đơn vị; nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của các Tòa án cấp huyện để tìm giải pháp tháo gỡ, khắc phục kịp thời hoặc xử lý trách nhiệm đối với các sai phạm trong thực thi công vụ. Sau khi kiểm tra, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức họp giao ban trực tuyến để kiểm điểm, rút kinh nghiệm và khắc phục sai phạm của các đơn vị.

3. Việc xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân

Các Tòa án nhân dân cấp huyện đã thụ lý 10 hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã giải quyết 10 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

4. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Năm 2021, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đã tổ chức tốt công tác tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo. Tòa án hai cấp đã thụ lý 67 đơn khiếu nại về quyết định bản án và hành vi tố tụng thuộc các lĩnh vực, trong đó có 35 đơn thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 35 đơn, chuyển 32 đơn không thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 100%.

5. Về công tác tổ chức cán bộ, thanh tra

Công tác tổ chức cán bộ tiếp tục được tập trung vào việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương sáu, khóa XII của Đảng. Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Tòa án nhân dân hai cấp đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ, Thẩm phán và miễn nhiệm, cách chức, luân chuyển, điều động biệt phái cán bộ, công chức trong Tòa án nhân dân hai cấp được thực hiện theo đúng quy định của TAND tối cao. Hoạt động đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Tòa án nhân dân được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm kịp thời đánh giá đúng thực chất.

Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tiếp tục được quan tâm và thực hiện đúng quy định của Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị, nhằm củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Tòa án hai cấp. Tòa án nhân dân tỉnh đã tăng cường và đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong Tòa án nhân dân thông qua hình thức tập huấn trực tuyến kết hợp trao đổi, thông tin trực tiếp. Phòng tổ chức cán bộ Tòa án tỉnh đã chủ động, thường xuyên tham mưu cho lãnh đạo Tòa án thực hiện chế độ, chính sách kịp thời và đúng pháp luật đối với công chức và người lao động...

Cùng với việc thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức cán bộ, quy trình về bổ nhiệm cán bộ, Lãnh đạo Tòa án nhân dân hai cấp đã tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên, đảm bảo thực hiện nghiêm Bộ quy tắc ứng xử

của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân; Thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và giải trình trong hoạt động công vụ; việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ Tòa án nhân dân hai cấp đảm bảo kịp thời, chính xác, khách quan, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án đã triển khai vận hành đường dây nóng 24/24 tiếp nhận phản ánh của Nhân dân về hoạt động của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp.

6. Công tác Hội thẩm nhân dân

Quá trình thực hiện nhiệm vụ các vị Hội thẩm nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ khi được phân công xét xử; việc phân công Hội thẩm tham gia phiên tòa đảm bảo thống nhất, khoa học dựa trên cơ sở, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và tính chất công việc theo đúng quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Hội thẩm, không có vụ án nào bị hoãn phiên tòa vì lý do Hội thẩm vắng đột xuất. Chuẩn bị cho công tác bầu Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ mới, Tòa án hai cấp đã tổ chức khen thưởng, tổng kết công tác nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Trực tiếp chỉ đạo Tòa án nhân dân hai cấp phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt nam hai cấp hoàn thành quy trình giới thiệu nhân sự bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân 2 cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Kết quả đã kiện toàn được đội ngũ Đoàn Hội thẩm nhân dân của Tòa án hai cấp. Kết quả đã hoàn thành việc bầu Hội thẩm cho Tòa án hai cấp, trong đó có 20 vị Hội thẩm nhân dân cấp tỉnh; 125 vị Hội thẩm nhân dân cấp huyện.

Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ Hội thẩm nhân dân hai cấp nhiệm kỳ 2021-2026, đợt 1 vào giữa tháng 10/2021 bằng hình thức trực tuyến.

7. Công tác triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án ban hành kèm theo Quyết định số 187/QĐ-TANDTC ngày 17/7/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Tòa án nhân dân hai cấp trong năm 2021 để có kế hoạch triển khai. Tòa án nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện chủ động tổ chức quán triệt nội dung của Luật và chuẩn bị các điều kiện đảm bảo để triển khai ngay khi Luật có hiệu lực. Bên cạnh đó nhờ có sự quan tâm tạo điều kiện của Ban chỉ đạo cải cách tư pháp Tỉnh cùng với sự chuẩn bị chu đáo về nguồn nhân lực nên việc triển khai thi hành Luật tại Tòa án nhân dân hai cấp bước đầu đạt được những kết quả khả quan.

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng tư vấn, lựa chọn hòa giải viên, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã bổ nhiệm 28 Hòa giải viên của Tòa án nhân dân hai cấp. Các Hòa giải viên đều đã được cấp thẻ theo đúng quy định, danh sách Hòa giải viên được niêm yết công khai tại trụ sở các Tòa án tạo điều kiện để người

dân và doanh nghiệp có điều kiện tiếp cận và yêu cầu tham gia hòa giải các vụ việc được khởi kiện tại Tòa án.

Năm 2021, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình nhận được 2.091 đơn khởi kiện, trong đó đơn đủ điều kiện để tiến hành hòa giải là 1.938 đơn; đã ra quyết định công nhận hòa giải thành được 108 đơn.

8. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp

Thực hiện chỉ thị của Tòa án nhân dân tối cao về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác, năm 2021 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình tiếp tục đổi mới các quy trình, thủ tục tiếp nhận và xử lý công việc tại bộ phận một cửa và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác, công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án.

Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin. Việc ứng dụng “*Chữ ký điện tử*” để gửi văn bản điện tử trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh Quảng Bình và qua mạng nội bộ, hộp thư điện tử công vụ; tổ chức hội nghị giao ban trực tuyến, thảo luận, trao đổi nghiệp vụ trực tuyến với Tòa án cấp huyện tiếp tục phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao năng suất làm việc, tiết kiệm kinh phí. Các hoạt động nhằm công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án được Tòa án nhân dân hai cấp tiến hành thường xuyên như: Công bố các bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án; đăng tải công khai lịch xét xử, tổng đạt các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý có yếu tố nước ngoài; thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú... đã mang lại những thay đổi tích cực, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

9. Về công tác quản lý kinh phí và cơ sở vật chất

Thực hiện quy định của Luật ngân sách, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành phân bổ cho các đơn vị dự toán cấp huyện, đảm bảo kịp thời, đúng định mức, minh bạch và công bằng giữa các đơn vị. Quá trình sử dụng, các đơn vị đã chủ động điều hành ngân sách để kịp thời đáp ứng nhu cầu công tác. Kết quả kiểm toán ngân sách năm 2021, Tòa án nhân dân hai cấp không để xảy ra sai phạm lớn trong quản lý, sử dụng kinh phí hoặc có trường hợp phải xuất toán.

Trong quản lý, sử dụng tài sản cơ quan đảm bảo đúng nguyên tắc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Hiện tại, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch đang dần hoàn thiện và sẽ đưa vào sử dụng trong 1-2 tháng tới; trụ sở một số đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện cũng đang được đầu tư cải tạo, sửa chữa. Tòa án tỉnh đã làm Tờ trình xin kinh phí xây mới trụ sở làm việc của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, đang chờ Tòa án nhân dân tối cao phê duyệt.

10. Về công tác thông tin, tuyên truyền và các hoạt động xã hội, từ thiện.

Công tác thông tin tuyên truyền có nhiều đổi mới với việc đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về pháp luật cũng như tuyên truyền về tổ chức, hoạt động;

Trang thông tin điện tử của Tòa án luôn chủ động bám sát, tuyên truyền có hiệu quả các hoạt động của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị TAND cấp huyện; công tác phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí và đăng tin đã được thực hiện đúng quy định đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời. Đã phối hợp với các đơn vị có liên quan kịp thời đưa tin và truyền truyền về các sự kiện, Hội nghị quan trọng do Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức.

Về các hoạt động xã hội, từ thiện, Tòa án nhân dân hai cấp cũng đã làm tốt công tác nhằm bảo đảm an sinh xã hội. Các phong trào quyên góp ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, “Quỹ tình nghĩa Tòa án nhân dân” “Quỹ mái ấm công đoàn”, Quỹ vắc xin phòng chống Covid...; Nhân ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7 Lãnh đạo TAND tỉnh đã tổ chức trao quà, thăm hỏi, động viên gia đình các đồng chí cán bộ, công chức và người lao động Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình là gia đình Liệt sỹ, có bố, mẹ là Thương binh; Ban chấp hành Công đoàn và Chi đoàn Thanh niên Tòa án nhân dân tỉnh đã trực tiếp đến xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để trao quà cho các gia đình Thương Binh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Trong đợt cao điểm chống dịch Covid-19 trong tháng 5/2021, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh đã tổ chức quyên góp được số tiền trên 40 triệu đồng chuyển đến Quỹ phòng, chống Covid-19 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và ủng hộ các chốt phòng chống dịch trên địa bàn thành phố Đồng Hới. Tổng cộng cả 3 đợt Tòa án nhân dân tỉnh đã ủng hộ được trên 57 triệu đồng.

Tóm lại, trong năm qua, mặc dù tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Bình là rất nặng nề, nhưng với việc đề ra nhiều giải pháp đột phá, hiệu quả, sát với thực tế, nên hoạt động của Tòa án tiếp tục có những chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt công tác. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án đã có những tiến bộ cả về tiến độ và chất lượng giải quyết. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ của các Tòa án tiếp tục được kiện toàn; đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp tiếp tục được đổi mới về cách thức thức, tiến hành bổ sung về số lượng và nâng cao về chất lượng. Hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ được tăng cường, đổi mới, đi sâu vào việc triển khai thi hành các văn bản pháp luật mới và các chuyên đề về những vướng mắc trong thực tiễn xét xử. Kỷ cương, kỷ luật công vụ được tăng cường; công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ và xử lý công chức, người lao động có hành vi vi phạm được tiến hành kịp thời và nghiêm túc. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin được quan tâm thực hiện. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp được thực hiện có hiệu quả, qua đó các hoạt động của Tòa án ngày càng được công khai, minh bạch; công tác thi đua khen thưởng ngày càng thực chất, có hiệu quả, góp phần quan trọng để Tòa án hai cấp tỉnh Quảng Bình phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác trong thời gian tới.

III. Hạn chế, thiếu sót, nguyên nhân

1. Hạn chế, thiếu sót

- Tiến độ giải quyết các loại án, nhất là án tranh chấp dân sự và án hành chính chưa đảm bảo yêu cầu đề ra, tỷ lệ giải quyết còn thấp so với chỉ tiêu.

- Chất lượng một số bản án còn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu cải cách tư pháp; vẫn còn tình trạng xác định thiếu người tham gia tố tụng hoặc sai tư cách người tham gia tố tụng; xác định các tình tiết định khung, giảm nhẹ hình phạt không đúng hoặc đánh giá chứng cứ chưa chính xác, thiếu thống nhất giữa các cấp xét xử ... dẫn đến vẫn còn án bị sửa, bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

- Tranh tụng mặc dù đã được chú trọng và có bước đổi mới, song chất lượng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu cải cách tư pháp.

- Còn một số vụ án tranh chấp tạm đình chỉ không có căn cứ thuyết phục.

2. Nguyên nhân

- Lượng án Tòa án hai cấp thụ lý tăng cao, trong khi đó số lượng cán bộ, Thẩm phán của một số đơn vị chưa đủ để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, quá trình giải quyết lại chịu ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh Covid-19. Một số vụ án gặp khó khăn trong quá trình thu thập chứng cứ do một số cơ quan chưa phối hợp chặt chẽ với Tòa án, chưa làm đúng trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật, có trường hợp đương sự cố tình không cung cấp chứng cứ, cố tình trốn tránh, hoặc chống đối việc thu thập chứng cứ của Tòa án;

- Do các thiết chế hỗ trợ như Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý ... thiếu hỗ trợ Tòa án trong hoạt động tố tụng tại Tòa án.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu, yêu cầu mà các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết, Chỉ thị của Tòa án nhân dân cao đề ra, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án trong năm 2022 được xác định là:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII) của Đảng về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; các Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình có liên quan đến hoạt động của Tòa án; gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của Tòa án với việc thực hiện các yêu cầu của cải cách tư pháp.

2. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các loại vụ án, đảm bảo các vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án được thụ lý, giải quyết, xét xử trong thời hạn pháp luật quy định, hoàn thành các chỉ tiêu về công tác xét xử do Quốc hội, Tòa án

nhân dân tối cao quy định; tuyệt đối không tạm đình chỉ giải quyết vụ việc nếu không đủ căn cứ theo quy định của pháp luật; thường xuyên theo dõi, đôn đốc khắc phục các nguyên nhân tạm đình chỉ và khẩn trương giải quyết tiếp tục vụ việc khi căn cứ tạm đình chỉ đã hết. Thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, nguyên tắc độc lập xét xử và nguyên tắc suy đoán vô tội để nâng cao chất lượng xét xử, đảm bảo phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Chỉ tiêu cụ thể như sau:

2.1. Bảo đảm 100% các vụ việc được giải quyết trong thời hạn luật định. Trong đó, giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự; đạt từ 85% trở lên đối với các vụ, việc dân sự; đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính; đạt từ 99% trở lên đối với các đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Riêng chỉ tiêu giải quyết, xét xử các vụ án hình sự, hành chính và vụ việc dân sự không tính số vụ việc tạm đình chỉ vào số vụ việc đã giải quyết.

2.2. Bảo đảm 100% các bản án, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định (kể cả quyết định thi hành án hình sự đối với 100% người bị kết án phạt tù, pháp nhân thương mại bị kết án).

2.3. Bảo đảm 100% quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự không bị hủy, sửa theo thủ tục giám đốc thẩm.

2.4. Bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án.

3. Trong công tác xét xử các vụ án hình sự đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội, không để xảy ra việc xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm cũng như việc vi phạm thời hạn tạm giam trong giai đoạn xét xử; Việc cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, nhất là những vụ án lớn, trọng điểm, phức tạp thuộc diện cấp ủy theo dõi, chỉ đạo; áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu, người lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt hoặc làm thất thoát số lượng lớn tài sản nhà nước; chú trọng thực hiện các biện pháp nhằm thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát; tăng cường công tác xét xử lưu động tại địa phương, cơ sở nơi xảy ra vụ án để tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong quần chúng Nhân dân theo yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương.

4. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ việc dân sự và tổ chức đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính; đảm bảo việc cấp, tổng đạt thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật; hạn chế đến mức thấp nhất việc tuyên án không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án; thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát và cơ quan Thi hành án dân sự rà soát các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được thi hành để xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền của Tòa án theo đúng Quy chế phối hợp

liên ngành. Chấm dứt tình trạng chậm gửi bản án, quyết định của Tòa án cho đương sự và các cơ quan hữu quan.

5. Chú trọng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, coi đây là giải pháp đột phá và thiết thực để các Thẩm phán nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nhằm đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. Tiếp tục giao chỉ tiêu mỗi Thẩm phán Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình trong năm 2022 chủ tọa xét xử ít nhất một phiên tòa rút kinh nghiệm; 100% bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật thuộc diện công bố phải được đăng trên Công thông tin điện tử của Tòa án, hạn chế đến mức thấp nhất việc công bố các bản án, quyết định chậm.

6. Đổi mới việc tổ chức phiên tòa xét xử theo đúng tinh thần cải cách tư pháp, đảm bảo tính uy nghiêm, thể hiện văn hóa pháp đình, sự tôn trọng đối với Hội đồng xét xử, đại diện Viện kiểm sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng và tôn trọng nội quy, trật tự phiên tòa.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ đột xuất, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức; xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu ở những nơi xảy ra việc cán bộ, công chức Tòa án có hành vi vi phạm pháp luật; kiện toàn đội ngũ cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và các chức danh tư pháp của Tòa án hai cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình trong sạch, vững mạnh, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có đủ năng lực trình độ, có quan điểm đổi mới, tiến bộ, hết lòng phụng sự công lý, phục vụ Nhân dân.

8. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại các Tòa án nhằm đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác; công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án, góp phần xây dựng hình ảnh Tòa án thân thiện, “gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”, là chỗ dựa cho Nhân dân trong việc bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Tổ chức thực hiện tốt việc áp dụng các phần mềm nội bộ trong quản lý các loại vụ án; thống kê các loại án; quản lý cán bộ, công chức; Thi đua khen thưởng; cấp, sao, trích lục bản án, sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến.

9. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt "*Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư*" với phương châm "*Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*"; Đổi mới các chỉ tiêu thi đua cũng như nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua theo hướng bám sát các nhiệm vụ chính trị, với các hình thức thi đua phong phú, có chủ đề, tiêu chí cụ thể, nội dung thiết thực; nâng cao tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động. Thường xuyên rà soát đề nghị vinh danh, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, nhân rộng các điển hình tiên tiến để cán bộ, công chức, người

lao động Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình học tập, noi gương trên nguyên tắc thực chất, công bằng và kịp thời.

10. Tăng cường công tác xây dựng Đảng. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tổ chức tốt việc học tập, quán triệt và chủ động xây dựng kế hoạch nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) về tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, lấy kết quả thực hiện Nghị quyết TW4 (khóa XII, XIII) làm tiêu chí đánh giá sức chiến đấu của tổ chức Đảng cũng như vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu các đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình. *ht*

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban NCTU, VPTU; Ban PCHĐND tỉnh;
- VPHĐND tỉnh, VPUBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- CA, PCA TAND tỉnh;
- TAND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Tòa, Phòng TAND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



Nguyễn Hữu Tuyển
Nguyễn Hữu Tuyển

Số TT	Đơn vị	Hình sự											Dân sự						Hôn nhân & gia đình					
		Thụ lý		Giải quyết		Tỷ lệ (%)		Chất lượng giải quyết		XX Lưu động	Số vụ trả hồ sơ VKS		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải Thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải thành
		Vụ	BC	Vụ	BC	Vụ	BC	Sửa do lỗi Chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan		Chấp nhận	Không chấp nhận				Sửa do lỗi Chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan	
I	TAND tỉnh	192	376	163	319	84,9%	84,8%	1,0	1,0	3	3	4	198	127	64,1%	2,0	9,0	0	156	94	60,3%	0,0	0,0	8
1	Sơ thẩm	74	220	60	188	81,1%	85,5%	1,0	0,0	0	3	4	136	80	58,8%	0,0	1,0	0	130	71	54,6%	0,0	0,0	8
2	Phúc thẩm	118	156	103	131	87,3%	84,0%	0,0	1,0	3	0	0	62	47	75,8%	2,0	8,0	0	26	23	88,5%	0,0	0,0	0
II	TAND cấp huyện	610	1072	524	848	85,9%	79,1%	2,0	3,0	14	3	3	650	398	61,2%	2,0	5,0	216	1348	1216	90,2%	1,0	0,0	952
1	Huyện Bố Trạch	106	189	97	163	91,5%	86,2%	0,0	0,0	6	1	1	47	29	61,7%	0,0	0,0	13	155	144	92,9%	0,0	0,0	110
2	Huyện Lệ Thủy	100	144	92	131	92,0%	91,0%	0,0	0,0	3	0	1	72	43	59,7%	0,0	0,0	29	201	172	85,6%	0,0	0,0	148
3	Huyện Minh Hóa	40	64	34	53	85,0%	82,8%	1,0	0,0	2	1	1	38	30	78,9%	1,0	3,0	9	125	107	85,6%	1,0	0,0	43
4	Huyện Quảng Ninh	48	69	44	65	91,7%	94,2%	0,0	1,0	0	0	0	76	49	64,5%	0,0	0,0	38	155	145	93,5%	0,0	0,0	128
5	Huyện Quảng Trạch	66	213	49	128	74,2%	60,1%	0,0	1,0	0	1	0	89	50	56,2%	1,0	0,0	9	120	105	87,5%	0,0	0,0	73
6	TP Đồng Hới	124	196	100	155	80,6%	79,1%	0,0	0,0	3	0	0	173	108	62,4%	0,0	0,0	66	338	318	94,1%	0,0	0,0	275
7	TX Ba Đồn	70	99	58	70	82,9%	70,7%	1,0	0,0	0	0	0	107	58	54,2%	0,0	0,0	34	129	111	86,0%	0,0	0,0	94
8	Huyện Tuyên Hóa	56	98	50	83	89,3%	84,7%	0,0	1,0	0	0	0	48	31	64,6%	0,0	2,0	18	125	114	91,2%	0,0	0,0	81
TỔNG I+II		802	1.448	687	1.167	85,7%	80,6%	3,0	4,0	17	6	7	848	525	61,9%	4,0	14,0	216	1.504	1.310	87,1%	1,0	0,0	960

Người tổng hợp

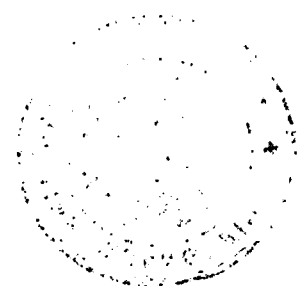


Ngô Bá Tuấn Linh

Quảng Bình, ngày 19 tháng 11 năm 2021



Nguyễn Hữu Tuyên



Số TT	Đơn vị	KDTM						Lao động						Hành chính						Phá sản		
		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải Thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Đối thoại thành công	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)
					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan				
I	TAND tỉnh	22	14	63,6%	0,0	0,0	1	2	0	0%	0,0	0,0	0	30	18	60,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
1	Sơ thẩm	11	6	54,5%	0,0	0,0	1	2	0	0%	0,0	0,0	0	28	16	57,1%	0,0	0,0	0	0	0	0%
2	Phúc thẩm	11	8	72,7%	0,0	0,0	0	0	0	0%	0,0	0,0	0	2	2	100,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
II	TAND cấp huyện	75	49	65,3%	0,0	0,0	32	3	2	66,7%	0,0	0,0	2	3	1	33,3%	0,0	0,0	0	1	0	0%
1	Huyện Bố Trạch	3	2	66,7%	0,0	0,0	2	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
2	Huyện Lệ Thủy	3	3	100,0%	0,0	0,0	1	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
3	Huyện Minh Hóa	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	1	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
4	Huyện Quảng Ninh	8	6	75,0%	0,0	0,0	5	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
5	Huyện Quảng Trạch	6	4	66,7%	0,0	0,0	0	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	1	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
6	TP Đồng Hới	44	28	63,6%	0,0	0,0	19	2	2	0,0%	0,0	0,0	2	1	0	0,0%	0,0	0,0	0	1	0	0%
7	TX Ba Đồn	8	3	37,5%	0,0	0,0	3	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	1	1	100,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
8	Huyện Tuyên Hóa	3	3	100,0%	0,0	0,0	2	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0,0%	0,0	0,0	0	0	0	0%
TỔNG I+II		97	63	64,9%	0,0	0,0	33	5	2	40,0%	0,0	0,0	2	33	19	57,6%	0,0	0,0	0	1	0	0%

Quảng Bình, ngày 19 tháng 11 năm 2021

Người tổng hợp



Ngô Bá Tuấn Linh



Nguyễn Hữu Tuyên



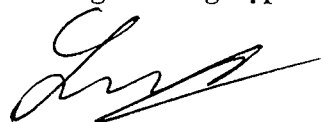
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

MẪU SỐ 01 C

KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN NĂM 2021
(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2020 đến 31 tháng 10 năm 2021)

Số TT	Đơn vị	Áp dụng BPHC tại Toà			Số vụ án quá hạn luật định		Số phiên tòa rút kinh nghiệm	Số bản án được công khai	Số vụ uỷ thác tư pháp đã thực hiện	TỔNG SỐ ÁN BỊ HỦY, SỬA						TỔNG SỐ			Hoà giải, đối thoại thành	Tỷ lệ (%)
		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Đã giải quyết	Chưa giải quyết				Án sửa do lỗi chủ quan		Án hủy do lỗi chủ quan		Án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)		
										Số vụ	Tỷ lệ (%)	Số vụ	Tỷ lệ (%)	Số vụ	Tỷ lệ (%)					
I	TAND tỉnh	0	0	0%	0	0	10	256	47	3,0	0,72%	10,0	2,40%	13,0	3,13%	600	416	69,3%	9	3,6%
1	Sơ thẩm	0	0	0%	0	0	10	256	47	1,0	0,43%	1,0	0,43%	2,0	0,86%	381	233	61,2%	9	5,2%
2	Phúc thẩm	0	0	0%	0	0	0	0	0	2,0	1,09%	9,0	4,92%	11,0	6,01%	219	183	83,6%	0	0,0%
II	TAND cấp huyện	10	10	100%	0	0	35	1.951	69	5,0	0,23%	8,0	0,37%	13,0	0,59%	2689	2190	81,4%	1202	72,1%
1	Huyện Bố Trạch	3	3	100%	0	0	8	298	13	0,0	0,00%	0,0	0,00%	0,0	0,00%	311	272	87,5%	125	71,4%
2	Huyện Lệ Thủy	0	0	0%	0	0	4	273	0	0,0	0,00%	0,0	0,00%	0,0	0,00%	376	310	82,4%	178	81,7%
3	Huyện Minh Hóa	1	1	100%	0	0	3	144	0	3,0	1,75%	3,0	1,75%	6,0	3,51%	204	171	83,8%	52	38,0%
4	Huyện Quảng Ninh	0	0	0%	0	0	3	215	0	0,0	0,00%	1,0	0,41%	1,0	0,41%	287	244	85,0%	171	85,5%
5	Huyện Quảng Trạch	0	0	0%	0	0	3	155	0	1,0	0,48%	1,0	0,48%	2,0	0,96%	282	208	73,8%	82	51,6%
6	TP Đồng Hới	5	5	100%	0	0	7	507	24	0,0	0,00%	0,0	0,00%	0,0	0,00%	682	556	81,5%	362	79,4%
7	TX Ba Đồn	1	1	100%	0	0	3	190	32	1,0	0,43%	0,0	0,00%	1,0	0,43%	315	231	73,3%	131	75,7%
8	Huyện Tuyên Hóa	0	0	0%	0	0	4	169	0	0,0	0,00%	3,0	1,52%	3,0	1,52%	232	198	85,3%	101	68,2%
TỔNG I+II		10	10	100%	0	0	45	2.207	116	8,0	0,31%	18,0	0,69%	26,0	1,00%	3.289	2.606	79,2%	1211	63,1%

Người tổng hợp



Ngô Bá Tuấn Linh

Quảng Bình, ngày 19 tháng 11 năm 2021
CHANH AN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
HNIB
Nguyễn Hữu Tuyên



THỐNG KÊ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ, KIỂM TRA NGHIỆP VỤ VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2021
(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2020 đến 31 tháng 10 năm 2021)

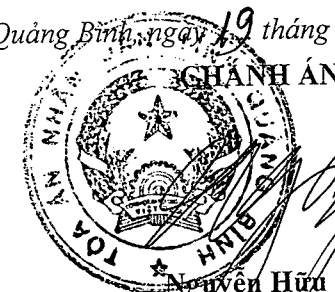
STT	Đơn vị	Số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật	Số đã ủy thác	Số ra quyết định thi hành	Hoãn thi hành án	Tạm đình chỉ	Giám án, Tha tù trước thời hạn	Rút ngắn thời gian thử thách của án treo	Công tác kiểm tra nghiệp vụ						Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo					
									Số bản án, quyết định có HLPL của TAND cấp huyện						Đơn thuộc thẩm quyền	Đơn không thuộc thẩm quyền	Đơn thuộc thẩm quyền	Đơn không thuộc thẩm quyền (chuyển hoặc trả đơn)	Đơn thuộc thẩm quyền	Đơn không thuộc thẩm quyền
									Số bản án, quyết định đã kiểm tra	Số hồ sơ vụ án đã kiểm tra	Số hồ sơ thi hành án đã kiểm tra	Số đơn vị TAND cấp huyện hiện có	Số đơn vị TAND cấp huyện đã kiểm tra	Thu lý						
I	TAND tỉnh	149	8	142	0	0	1213	0	3096	3096	2226	798	8	8	25	27	25	27	0	0
II	TAND cấp huyện	881	80	801	16	0	116	76	0	0	0	0	0	0	10	5	10	5	0	0
1	Huyện Bố Trạch	146	9	137	6	0	21	18							3	0	3	0	0	0
2	Huyện Lệ Thủy	141	11	130	1	0	18	13							1	0	1	0	0	0
3	Huyện Minh Hóa	58	4	54	2	0	0	0							0	0	0	0	0	0
4	Huyện Quảng Ninh	67	3	64	0	0	5	4							1	4	1	4	0	0
5	Huyện Quảng Trạch	122	19	103	1	0	27	11							0	0	0	0	0	0
6	TP Đồng Hới	158	23	135	0	0	2	1							5	1	5	1	0	0
7	TX Ba Đồn	93	8	85	5	0	29	17							0	0	0	0	0	0
8	Huyện Tuyên Hóa	96	3	93	1	0	14	12							0	0	0	0	0	0
Tổng TAND hai cấp		1.030	88	943	16	0	1.329	76	3.096	3.096	2.226	798	8	8	35	32	35	32	0	0

Quảng Bình, ngày 19 tháng 11 năm 2021

Người tổng hợp



Ngô Bá Tuấn Linh



Nguyễn Hữu Tuyên

